

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LONG THÀNH  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/KDTM-ST.

Ngày 19-01-2022.

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Hà.

*Các Hội thẩm nhân dân:* + Bà Nguyễn Thị Thanh.

+ Ông Trương Hoàng Tân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Trúc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:**  
Ông Lê Trọng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành công khai xét xử sơ thẩm vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 11/2020/TLST-KDTM ngày 16 tháng 10 năm 2020 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2021/QĐXXST-KDTM ngày 31 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Kiên L.

Địa chỉ: 40-42-44 Phạm Hồng Thái, phường Vĩnh Thanh V, TP Rạch G, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc M – Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1995 – Nhân viên xử lý nợ - Phòng xử lý nợ Ngân hàng Kiên L. (giấy ủy quyền ngày 14/01/2022)

Địa chỉ liên lạc: 98-108A, CMTT, phường Võ Thị S, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Công ty TNHH Sản xuất thương mại Mộc Sơn P.

Địa chỉ: 55/1, Hai Bà Trưng, Tổ 13, khu PH, thị trấn LT, huyện LT, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Hoàng Xuân H – Chủ tịch HĐQT- Kiêm giám đốc.

Địa chỉ: Ấp 4, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

Chỗ ở hiện nay: Ấp 1, xã TP, huyện VC, tỉnh Đồng Nai.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm: 1951.
- Anh Bùi Hồng S, sinh năm: 1974.
- Anh Bùi Hồng P, sinh năm: 1976.
- Chị Bùi Thị Hồng T, sinh năm: 1978.
- Chị Bùi Thị Hồng H, sinh năm: 1980.
- Anh Bùi Hồng Tr, sinh năm: 1981.
- Anh Bùi Hồng A, sinh năm: 1984.

Cùng địa chỉ: Ấp 4, xã TH, Tp. BH, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Hồng A, sinh năm: 1984. (Hợp đồng ủy quyền ngày 07.12.2020 – Số công chứng 2331. Quyền số 3, TP/CC-SCC/HĐGD).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

***Theo đơn khởi kiện ngày 17 tháng 02 năm 2020, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Thơm trình bày:***

Công ty TNHH Sản xuất thương mại Mộc Sơn P (sau đây gọi là Công ty Mộc Sơn P) có vay vốn của Ngân hàng TMCP Kiên L - chi nhánh Đồng Nai theo các hợp đồng tín dụng cụ thể như sau:

1. Hợp đồng tín dụng từng lần số 387.15/2018/HĐTD/1800-174112 ngày 20/09/2018 và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 387.15/18/KUNN.DN ngày 20/09/2018. Số tiền vay: 1.793.662.960 đồng (Một tỷ, bảy trăm chín mươi ba triệu, sáu trăm sáu mươi hai ngàn, chín trăm sáu mươi đồng). Mục đích vay bổ sung vốn kinh doanh, giải ngân ngày 20/09/2018, ngày hết hạn 20/03/2019, thời hạn vay 06 tháng (kể từ ngày tiếp theo sau của ngày giải ngân đầu tiên), lãi suất cho vay: 9,45%/năm, **lãi suất nợ quá hạn: 150% (gấp 1,5 lần) lãi suất trong hạn**. Vốn vay trả 06 tháng, tính từ ngày tiếp theo sau ngày giải ngân, nếu bên vay không trả vốn gốc đúng hạn thì sẽ chuyển toàn bộ dư nợ của bên vay sang nợ quá hạn và bên vay phải chịu lãi suất nợ quá hạn trên tổng số tiền gốc chậm trả. Nếu bên vay không trả lãi tiền vay đầy đủ và đúng hạn theo hợp đồng, bên cho vay sẽ thu thêm số tiền phạt chậm trả lãi bằng 10%/năm trên số dư lãi chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Tài sản bảo đảm của khoản vay theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 206/17/HĐTC-BĐS/1800-174112 ngày 16/12/2017 được công chứng tại Phòng Công chứng số 1, tỉnh Đồng Nai ngày 16/12/2017 và được đăng ký giao dịch bảo đảm tại văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Đồng Nai - chi nhánh Biên Hòa

ngày 18/12/2017 và Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 075/16/HĐTC-BĐS/1800-174112 ngày 04/10/2016 được công chứng tại Phòng Công chứng số 1, tỉnh Đồng Nai ngày 04/10/2016 và được đăng ký giao dịch bảo đảm tại văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất tỉnh Đồng Nai - chi nhánh Biên Hòa ngày 05/10/2016. Đồng thời hợp đồng thế chấp trên được sửa đổi bổ sung theo hợp đồng thế chấp sửa đổi, bổ sung số: 075/16/HĐTC-BĐS/1800-174112-01 ngày 27/11/2017, gồm 03 quyền sử dụng đất:

- Quyền sử dụng đất tọa lạc tại xã Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Nai theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 006514, thửa đất số 8; tờ bản đồ số 25; diện tích 10706,3 thuộc quyền sử dụng của ông Bùi Văn K và Bà Nguyễn Thị Đ do UBND Thành phố Biên Hòa cấp ngày 05/9/2006.

- Quyền sử dụng đất tọa lạc tại xã Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 006508 (sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận H00678); thửa đất số 9, tờ bản đồ số 25; diện tích 381,8 m<sup>2</sup> do UBND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 05/09/2006 thuộc quyền sử dụng của ông Bùi Văn K và Bà Nguyễn Thị Đ.

- Quyền sử dụng đất tọa lạc tại xã Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 006506 (sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận H00687); thửa đất số 58, tờ bản đồ số 25; diện tích 1820,2 m<sup>2</sup> do UBND thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai cấp ngày 05/09/2006 thuộc quyền sử dụng của ông Bùi Văn K và Bà Nguyễn Thị Đ.

2. Hợp đồng tín dụng số: 017/17/HĐTD/1800-174112 ký ngày 19/01/2017 kèm theo giấy đề nghị giải ngân kiểm soát nhận nợ số: 017/17/HĐTD/1800/KUNN.DN ngày 19/01/2017. Số tiền vay 910.000.000 đồng (Chín trăm mười triệu đồng), mục đích vay mua xe ô tô Toyota FORTUNER 2.7V 4X2, giải ngân ngày 19/01/2017, thời hạn vay 60 tháng, kể từ ngày giải ngân đầu tiên. lãi suất cho vay 10,89%/năm, lãi suất nợ quá hạn 150% (gấp 1,5 lần) lãi suất trong hạn, vốn vay trả nợ gốc là 01 tháng/1lần, kể từ ngày trả nợ gốc đầu tiên. Các ngày trả nợ vay tiếp theo là ngày 10 hàng tháng nếu bên vay không trả vốn gốc đúng hạn thì sẽ chuyển toàn bộ dư nợ của bên vay sang nợ quá hạn và bên vay phải chịu lãi suất nợ quá hạn trên tổng số tiền gốc chậm trả. Nếu bên vay không trả lãi tiền vay đầy đủ và đúng hạn, bên cho vay sẽ thu thêm số tiền phạt chậm trả lãi bằng 0,05%/ngày trên số tiền chậm trả và số ngày chậm trả.

Tài sản bảo đảm của khoản vay theo Hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải số: 010/17/HĐTC-MMTB/1800-174112 ký ngày 19/01/2017 và được sửa đổi bổ sung theo hợp đồng thế chấp sửa đổi, bổ sung số: 010/17/HĐTC-MMTB/1800-174112-01 ngày 25/01/2017. Tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Trung tâm đăng ký giao dịch bảo đảm tại thành phố Đà Nẵng ngày

19/01/2017 là xe ô tô Toyota Fortuner 2.7V 4X2; Nhãn hiệu Toyota; số loại Fortuner 2.7V 4X2; Biển số (60A-363.33); 07 chỗ; máy xăng; số tự động; 1 cầu; DVD; 3 túi khí; màu bạc (126); Năm sản xuất 2016; số khung (MHFJX8GS7G0601247); số máy (A2206882TR) theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 063985 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 19/01/2017 thuộc sở hữu của Công Ty TNHH Sản xuất thương mại Mộc Sơn P.

3. Hợp đồng tín dụng số: 428/17HĐTD/1800-174112 ký ngày 09/11/2017 kèm theo giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 428/17/HĐTD/1800174112/KUNN.DN ngày 09/11/2017 với số tiền vay 630.000.000 đồng (Sáu trăm ba mươi triệu đồng), mục đích vay mua xe ô tô Ford Ranger, giải ngân ngày: 09/11/2017, thời hạn vay 60 tháng, lãi suất cho vay 10,89%/năm, lãi suất nợ quá hạn 150% (gấp 1,5 lần) lãi suất trong hạn, vốn vay trả nợ gốc hàng tháng (được tính từ ngày tiếp theo của ngày giải ngân đầu tiên và gốc được trả nhiều kỳ. Ngày trả nợ gốc đầu tiên là ngày 15/12/2017. Nếu bên vay không trả vốn gốc đúng hạn thì sẽ chuyển toàn bộ dư nợ sang nợ quá hạn và bên vay phải chịu lãi suất nợ quá hạn trên tổng số tiền gốc chậm trả. Nếu bên vay không trả lại tiền vay đầy đủ và đúng hạn, bên cho vay sẽ thu thêm số tiền phạt chậm trả lãi bằng 10%/năm trên số tiền chậm trả và số ngày chậm trả.

Tài sản bảo đảm của khoản vay theo Hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải số: 190/17/HĐTC-MMTB/1800-174112 ký ngày 09/11/2017 và được sửa đổi bổ sung theo hợp đồng thế chấp sửa đổi, bổ sung số: 190/17/HĐTC-MMTB/1800-174112-01 ngày 20/11/2017. Tài sản thế chấp đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại trung tâm đăng ký giao dịch bảo đảm tại thành phố Đà Nẵng ngày 09/11/2017 là xe ô tô Ford; Biển số 60C-386.65; Số loại Ranger; màu trắng; Số khung MNCLMFF80HW744476); Số máy P4AT2468514 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 077661 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 09/11/2017 thuộc sở hữu Công Ty TNHH Sản xuất thương mại Mộc Sơn P.

Trong quá trình thực hiện 03 hợp đồng vay trên, Công ty TNHH Sản xuất thương mại Mộc Sơn P thời gian đầu đã thanh toán đầy đủ, đúng hạn nghĩa vụ nợ, tuy nhiên sau đó đã không thực hiện và thực hiện chậm trễ việc thanh toán. Vì vậy, ngân hàng khởi kiện yêu cầu Công ty Mộc Sơn P phải có trách nhiệm thanh toán nợ gốc lãi đối với 03 hợp đồng vay trên và yêu cầu được đảm bảo thi hành án đối với các tài sản thế chấp đảm bảo vay nợ.

Trong quá trình Tòa án giải quyết, Công ty Mộc Sơn P và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã thanh toán một phần nợ và đã được giải chấp rút một phần tài sản bảo đảm (03 quyền sử dụng đất tọa lạc tại xã Tân Hạnh, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai và 01 xe ô tô Ford biển số 60C-386.65).

Tính đến ngày 19/01/2022 Công ty Mộc Sơn P chỉ còn nợ Ngân hàng Kiên L số tiền vay gốc lãi theo hợp đồng tín dụng số: 017/17/HĐTD/1800174112 ngày 19/01/2017 tổng số tiền như sau:

- Nợ gốc: 498.579.626 đồng;
- Lãi trong hạn: 11.042.889 đồng;
- Phạt chậm trả lãi: 22.247.793 đồng;
- Lãi quá hạn: 113.374.021 đồng;

Tổng cộng: 645.244.329 đồng (Sáu trăm bốn mươi lăm triệu hai trăm bốn mươi bốn ngàn ba trăm hai mươi chín đồng).

Nay Ngân hàng Kiên L có ý kiến và yêu cầu như sau:

- Rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với khoản nợ vay của Công ty Mộc Sơn P đối với hai hợp đồng vay tài sản: Hợp đồng tín dụng từng lần số 387.15/2018/HĐTD/1800-174112 ngày 20/09/2018 và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 387.15/18/KUNN.DN ngày 20/09/2018. Số tiền vay: 1.793.662.960 đồng và Hợp đồng tín dụng số: 017/17/HĐTD/1800-174112 ký ngày 19/01/2017 kèm theo giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 017/17/HĐTD/1800/KUNN.DN ngày 19/01/2017. Số tiền vay 910.000.000 đồng, do bị đơn đã thanh toán các khoản nợ gốc lãi xong.

- Yêu cầu Tòa án buộc Công ty Mộc Sơn P phải trả cho Ngân hàng Kiên L tổng số tiền gốc lãi còn nợ tính đến ngày 19/01/2022 là : 645.244.329 đồng (Sáu trăm bốn mươi lăm triệu hai trăm bốn mươi bốn ngàn ba trăm hai mươi chín đồng ). Trong đó: Nợ gốc: 411.420.374 đồng, lãi trong hạn: 259.685.150 đồng, lãi quá hạn: 1.576.762 đồng, lãi phạt: 839.289 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 20/01/2022 theo hợp đồng tín dụng số: 017/17/HĐTD/1800-174112 ngày 19/01/2017 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Tài sản thế chấp: Xe ô tô Toyota Fortuner 2.7V 4X2; Biển số (60A-363.33); năm sản xuất 2016; số khung (MHFJX8GS7G0601247); số máy (A2206882TR) theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 063985 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 19/01/2017 thuộc sở hữu Công Ty Mộc Sơn P yêu cầu được đảm bảo thi hành án.

***- Tại bản tự khai ngày 05 tháng 02 năm 2021 đại diện theo pháp luật của bị đơn Công ty Mộc Sơn P do bà Nguyễn Thị Hoàng Xuân H trình bày:***

Ngày 20/9/2018 Công ty TNHH Sản xuất thương mại Mộc Sơn P có ký hợp đồng tín dụng từng lần số 387.15/2018/HĐTD/1800-174112 ngày 20/09/2018 để vay vốn tại Ngân hàng Kiên L với số tiền vay: 1.793.662.960 đồng; Ngày 19/10/2017 ký hợp đồng tín dụng số: 017/17/HĐTD/1800-174112 ký ngày 19/01/2017 để vay tiếp số tiền 910.000.000 đồng; Ngày 09/11/2017, ký hợp đồng



tín dụng số: 428/17HĐTD/1800-174112 ký ngày 09/11/2017 để vay số tiền 630.000.000 đồng. Tạm tính đến ngày 05/02/2021, Công ty Mộc Sơn P còn nợ Ngân hàng Kiên L tổng số tiền 1.058.040.702 đồng (cả gốc và lãi phát sinh). Tài sản thế chấp gồm: 03 quyền sử dụng đất số: AĐ 006514, AĐ 006508, AĐ 006506; 01 xe ô tô Fortuner biển số: 60A-3633 và 01 xe Ford biển số: 60C – 38665, số loại Ranger màu trắng.

Đối với tài sản thế chấp là 03 quyền sử dụng đất trên, bên thế chấp đã thực hiện nghĩa vụ thanh toán hết nợ và được Ngân hàng giải chấp 03 quyền sử dụng đất nêu trên. Hiện tại số tiền còn nợ cả gốc lãi là: 1.058.040.702 đồng và tài sản thế chấp để đảm bảo tiền vay là hai xe ô tô: 01 xe Fortuner biển số: 60A-3633 và 01 xe Ford biển số: 60C – 38665, số loại Ranger. Bà xác nhận theo nội dung đơn khởi kiện của Ngân hàng là đúng.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Đ, anh Bùi Hồng S, anh Bùi Hồng P, chị Bùi Thị Hồng T, chị Bùi Thị Hồng H, anh Bùi Hồng Tr, anh Bùi Hồng A do anh Bùi Hồng A đại diện theo ủy quyền trình bày:***

Năm 2016, cha tôi ông Bùi Văn K, sinh năm 1946 (chết năm 2018) và mẹ tôi bà Nguyễn Thị Đ có ký hợp đồng thế chấp 03 quyền sử dụng đất số AĐ 006514, AĐ 006508, AĐ 006506 thuộc quyền sử dụng của cha, mẹ tôi tọa lạc tại thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để đảm bảo cho khoản vay của Công ty Mộc Sơn P đối với Ngân Hàng Kiên L theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 387.15/2018/HĐTD/1800-174112 ngày 20/09/2018. Hiện tại Công ty Mộc Sơn P không có khả năng trả nợ nên Ngân hàng khởi kiện. Trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, gia đình tôi đã thỏa thuận trả nợ thay cho Công ty Mộc Sơn P xong đối với khoản vay theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 387.15/2018/HĐTD/1800-174112 ngày 20/09/2018 và đã được Ngân hàng giải chấp trả lại cho gia đình tôi 03 quyền sử dụng đất của cha, mẹ tôi đã thế chấp trên. Đối với khoản vay gia đình tôi đã trả thay cho Công ty Mộc Sơn P, để chúng tôi và công ty tự giải quyết chúng tôi không yêu cầu gì. Do hiện tại chúng tôi không còn liên quan đến phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Kiên L nên đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt chúng tôi.

**- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành:**

+ Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn, thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử đúng thành phần theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Nguyên đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thực hiện quyền và nghĩa vụ theo luật định, bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo luật định.

+ Về nội dung giải quyết vụ án: Căn cứ các chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án và lời khai đại diện nguyên đơn tại phiên Tòa. Thể hiện: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn yêu cầu thanh toán nợ vay theo 03 hợp đồng tín dụng, được bị đơn thừa

nhận nợ nhưng không tham gia giải quyết vụ án. Hiện tại phía bị đơn đã thanh toán xong các khoản nợ đối với hai hợp đồng tín dụng số 387.15/2018/HĐTD/1800-174112 ngày 20/09/2018 và hợp đồng số: 428/17HĐTD/1800-174112 ký ngày 09/11/2017. Tính đến ngày 19/01/2022, bị đơn còn nợ nguyên đơn tổng số tiền gốc, lãi và lãi phạt là 645.244.329 đồng theo hợp đồng tín dụng số: 017/17/HĐTD/1800-174112 ký ngày 19/01/2017 được bị đơn thừa nhận. Vì vậy, đề nghị buộc bị đơn Công ty Mộc Sơn P phải thanh toán cho Ngân hàng Kiên L tiền gốc, lãi và lãi phạt là 645.244.329 đồng và lãi phát sinh chậm thanh toán theo như hợp đồng đã ký kết, đối với tài sản thế chấp được đảm bảo thi hành án cho Ngân hàng Kiên L.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tổng đạt hợp lệ về việc tham gia phiên tòa đối với bị đơn và Người có quyền lợi và Nghĩa vụ liên quan nhưng đều có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Về Thẩm quyền: Nguyên đơn khởi kiện bị đơn về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” nên xác định loại tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án được quy định tại khoản 1 Điều 30 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có trụ sở tại Thị Trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Thành được quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung: Căn cứ vào chứng cứ của nguyên đơn cung cấp cũng như lời khai của nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ vụ án được thể hiện: Bị đơn Công ty TNHH sản xuất thương mại Mộc Sơn P (gọi tắt là công ty Mộc Sơn P) có ký 03 hợp đồng tín dụng để vay vốn Ngân hàng TMCP Kiên L (gọi tắt là ngân hàng Kiên L) gồm: Hợp đồng tín dụng từng lần số 387.15/2018/HĐTD/1800-174112 ngày 20/09/2018 và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 387.15/18/KUNN.DN ngày 20/09/2018. Số tiền vay: 1.793.662.960 đồng (Một tỷ, bảy trăm chín mươi ba triệu, sáu trăm sáu mươi hai ngàn, chín trăm sáu mươi đồng); Hợp đồng tín dụng số: 017/17/HĐTD/1800-174112 ký ngày 19/01/2017 kèm theo giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số: 017/17/HĐTD/1800/KUNN.DN ngày 19/01/2017. Số tiền vay 910.000.000 đồng (Chín trăm mười triệu đồng) và Hợp đồng tín dụng số: 428/17HĐTD/1800-174112 ký ngày 09/11/2017 kèm theo giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ

số: 428/17/HĐTD/1800174112/KUNN.DN ngày 09/11/2017 với số vay 630.000.000 đồng (Sáu trăm ba mươi triệu đồng), mục đích vay để bổ sung vốn và phục vụ cho hoạt động của công ty. Để đảm bảo cho 03 hợp đồng vay, Công ty Mộc Sơn P và ông K, bà Đ có ký hợp đồng thế chấp cho Ngân hàng Kiên L gồm các tài sản: 03 quyền sử dụng đất thuộc quyền sử dụng của ông Bùi Văn K (chết năm 2018) và bà Nguyễn Thị Đ và 02 xe ô tô thuộc quyền sở hữu của Công ty Mộc Sơn P theo như đại diện của nguyên đơn trình bày được bị đơn thừa nhận là hoàn toàn đúng.

[4] Xét quá trình vay, do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ nên nguyên đơn khởi kiện để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn được các bên ký kết theo các hợp đồng tín dụng là hoàn toàn đúng quy định pháp luật. Trong quá trình Tòa án giải quyết, đại diện bị đơn thừa nhận nợ theo đơn của Ngân hàng khởi kiện là hoàn toàn đúng nhưng không tham gia hòa giải nên Tòa không tiến hành hòa giải được.

[5] Trong quá trình giải quyết những người có quyền và nghĩa vụ liên quan đã tự thỏa thuận với ngân hàng thanh toán hết phần nợ của bị đơn theo hợp đồng tín dụng số 387.15/2018/HĐTD/1800-174112 ngày 20/09/2018 và đã được Ngân hàng giải chấp đối với 03 quyền sử dụng đất nêu trên cho người có quyền và nghĩa vụ liên quan, những người có quyền và nghĩa vụ liên quan cũng không có yêu cầu gì đối với bị đơn nên không xem xét. Đối với bị đơn Công ty Mộc Sơn P đã tự nguyện thanh toán hết nợ vay đối với Hợp đồng tín dụng số: 428/17HĐTD/1800-174112 ký ngày 09/11/2017 và đã được Ngân hàng giải chấp đối với tài sản xe ô tô Ford; Biển số 60C-386.65; Số loại Ranger; màu trắng; Số khung MNCLMFF80HW744476); Số máy P4AT2468514 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 077661 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 09/11/2017. Tại phiên Tòa, Đại diện Ngân hàng Kiên L trình bày ý kiến rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đối với khoản nợ vay của hai hợp đồng này do các bên đã tự thỏa thuận thanh toán xong. Vì vậy, căn cứ Điều 217 của Bộ Luật Tố tụng dân sự đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Kiên L đối với bị đơn và những người có quyền, nghĩa vụ liên quan đối với số tiền vay theo hợp đồng tín dụng số 387.15/2018/HĐTD/1800-174112 ngày 20/09/2018 và Hợp đồng tín dụng số: 428/17HĐTD/1800-174112 ký ngày 09/11/2017.

[6] Tại phiên Tòa Đại diện Ngân hàng Kiên L giữ nguyên yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn Công ty Mộc Sơn P đối với khoản nợ vay gốc lãi còn nợ tính đến ngày 19/01/2022 của Hợp đồng tín dụng số: 017/17/HĐTD/1800174112 ngày 19/01/2017 với tổng số tiền gốc, lãi và lãi phạt là 645.244.329 đồng (Sáu trăm bốn mươi lăm triệu hai trăm bốn mươi bốn ngàn ba trăm hai mươi chín đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 20/01/2022 cho đến khi thanh toán hết nợ. Tài sản thế chấp 01 xe ô tô Toyota Fortuner 2.7V 4X2; Biển số (60A-363.33); năm sản xuất 2016; số khung (MHFJX8GS7G0601247); số máy (A2206882TR) theo giấy chứng nhận



đăng ký xe ô tô số 063985 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 19/01/2017 thuộc sở hữu Công Ty Mộc Sơn P thế chấp yêu cầu được đảm bảo thi hành án.

Xét yêu cầu khởi kiện của ngân hàng được bị đơn thừa nhận và phù hợp các Điều khoản đã được hai bên ký kết thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản là hoàn toàn có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Buộc Bị đơn công ty Mộc Sơn P phải thanh toán cho Ngân hàng Kiên L số tiền gốc lãi còn nợ là : 645.244.329 đồng (Sáu trăm bốn mươi lăm triệu hai trăm bốn mươi bốn ngàn ba trăm hai mươi chín đồng). Trong đó: Nợ gốc: 498.579.626 đồng, lãi trong hạn: 11.042.889 đồng, phạt chậm trả lãi: 22.247.793 đồng, lãi quá hạn: 113.374.021 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 20/01/2022 theo hợp đồng tín dụng số: 017/17/HĐTD/1800-174112 ngày 19/01/2017 cho đến khi thanh toán hết nợ. Tài sản thế chấp: Xe ô tô Toyota Fortuner 2.7V 4X2; Nhãn hiệu Toyota được đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu 29.809.000 đồng (làm tròn) án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án tranh chấp về kinh doanh thương mại. Hoàn trả tạm ứng án phí cho nguyên đơn.

Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm c, khoản 1 Điều 217, khoản 3 Điều 218, khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Áp dụng các điều 295, 298 Bộ luật dân sự 2015; Điều 91 Luật tổ chức tín dụng 2010; Nghị định số 83/2010/NĐ-CP ngày 23/7/2010 của Chính phủ về đăng ký giao dịch bảo đảm; Nghị quyết số 326/2016/PL-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Kiên L đối với bị đơn Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất thương mại Mộc Sơn P và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Đ, anh Bùi Hồng S, anh Bùi Hồng P, chị Bùi Thị Hồng T, chị Bùi Thị Hồng H, anh Bùi Hồng T, anh Bùi Hồng A do anh Bùi Hồng A đại diện theo ủy quyền đối với số tiền vay của bị đơn theo hợp đồng tín dụng số: 387.15/2018/HĐTD/1800-174112 ngày 20/09/2018

và hợp đồng tín dụng số 428/17HĐTD/1800-174112 ký ngày 09/11/2017 do các bên đã thanh toán các khoản vay xong.

Ngân hàng Kiên L không có quyền khởi kiện đối với bị đơn và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đối với hai hợp đồng này.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Kiên L đối với bị đơn Công ty TNHH Sản xuất thương mại Mộc Sơn P về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” .

Buộc Công ty TNHH Sản xuất thương mại Mộc Sơn P phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Kiên L số tiền gốc lãi còn nợ là : 645.244.329 đồng (Sáu trăm bốn mươi lăm triệu hai trăm bốn mươi bốn ngàn ba trăm hai mươi chín đồng ). Trong đó: Nợ gốc: 498.579.626 đồng, lãi trong hạn: 11.042.889 đồng, phạt chậm trả lãi: 22.247.793 đồng, lãi quá hạn: 113.374.021 đồng và tiền lãi phát sinh từ ngày 20/01/2022 theo hợp đồng tín dụng số: 017/17/HĐTD/1800-174112 ngày 19/01/2017 cho đến khi thanh toán hết nợ.

Tài sản thế chấp: 01 xe ô tô Toyota Fortuner 2.7V 4X2; Biển số (60A-363.33); Năm sản xuất 2016; số khung (MHFJX8GS7G0601247); số máy (A2206882TR) theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 063985 do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai cấp ngày 19/01/2017 thuộc sở hữu Công Ty TNHH Sản Xuất Thương Mại Mộc Sơn P thế chấp cho Ngân hàng TMCP Kiên L theo hợp đồng thế chấp máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải số: 010/17/HĐTC-MMTB/1800-174112 ký ngày 19/01/2017 và được sửa đổi bổ sung theo hợp đồng thế chấp sửa đổi, bổ sung số: 010/17/HĐTC-MMTB/1800-174112-01 ngày 25/01/2017 được đảm bảo thi hành án cho Ngân hàng TMCP Kiên L nếu Công ty Mộc Sơn P không thanh toán khoản nợ trên.

**3. Về án phí:** Công ty TNHH Sản xuất thương mại Mộc Sơn P phải chịu 29.809.000 đồng (Hai mươi chín triệu tám trăm lẻ chín ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án tranh chấp về kinh doanh thương mại.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP Kiên L số tiền tạm ứng án phí là 43.941.000 đồng (Bốn mươi ba triệu, chín trăm bốn mươi một ngàn đồng) theo biên lai số: 0004846 ngày 15 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Thành.

**4. Về quyền kháng cáo:** Ngân hàng TMCP Kiên L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng Công ty Trách nhiệm hữu hạn Mộc Sơn P và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Đ, anh Bùi Hồng S, anh Bùi Hồng P, chị Bùi Thị Hồng T, chị Bùi Thị Hồng H, anh Bùi Hồng T, anh Bùi Hồng A có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi

hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND H. Long Thành (1);
- Chi cục THADS H. Long Thành (1);
- Các đương sự (3);
- Lưu: HS vụ án, TP, Văn phòng (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Thanh Hà**